Họ và tên:.....Lớp: 3A….

ÔN TẬP CUỐI HKI - MÔN TOÁN

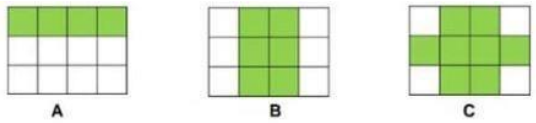
Câu 1. Tìm số bị bị trừ biết số trừ là 620 và hiệu là 380:

A. 340 B. 900 C. 440 D. 1 000

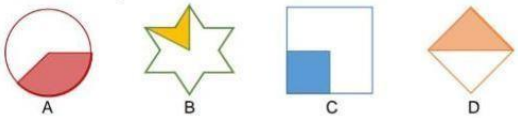
Câu 2. Có 42 học sinh chia đều vào 6 hàng. Hỏi mỗi hàng có bao nhiêu học sinh?

A. 6 học sinh B. 7 học sinh C. 8 học sinh D. 9 học sinh

Câu 3: Đã tô màu 1/2 hình nào?



Câu 4: Đã tô màu 1/3 hình nào?



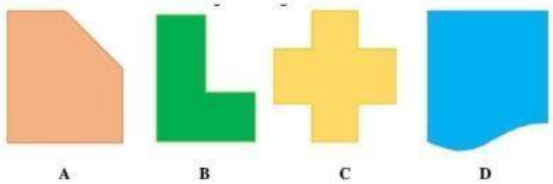
Câu 5. 81 :..... = 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 27 B. 25 C. 17 D. 16

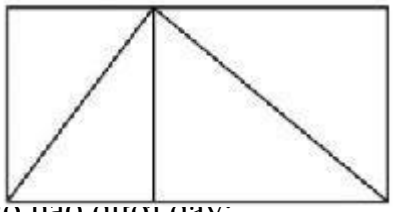
Câu 6. Tìm một số, biết rằng nếu gấp số đó lên 7 lần thì được 182.

A. 25 B. 26 C. 90 D. 46

Câu 7. Hình nào có ít góc vuông nhất:



Câu 8. Trong hình vẽ bên có:



A. 5 hình tam giác, 5 hình tứ giác

B. 4 hình tam giác, 5 hình tứ giác

C. 5 hình tam giác, 6 hình tứ giác

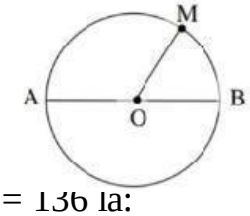
D. 4 hình tam giác, 6 hình tứ giác

Câu 9. Trung điểm của đoạn thẳng AB ứng với số nào dưới đây:



A. 270 B. 280 C. 290 D. 300

Câu 10. Hình tròn tâm O có:



A. Bán kính OA, đường kính AM

B. Bán kính OM, đường kính AB

C. Bán kính OB, đường kính AM

D. Bán kính AM, đường kính AB

Câu 11. Số thích hợp điền vào chỗ chấm 4 × ..... = 136 là:

A. 34 B. 132 C. 544 D. 140

Câu 12. Cửa hàng có 58 lít dầu, cửa hàng đã bán đi 1/2 số dầu đó. Hỏi cửa hàng đã bán đi bao nhiêu lít dầu?

A. 29 lít B. 24 lít C. 26 lít D. 30 lít

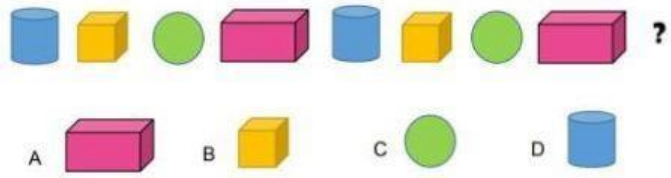
Câu 13. Phép chia cho 6 có số dư lớn nhất là:

donghanhcungcon.net

A. 1 B. 5 C. 6 D. 7

donghanhcungcon.net

Câu 14. Số thích hợp điền vào chỗ chấm 9dm 7mm = ... mm là:
A. 97 B. 907 D. 970 D. 790
Câu 15. Một số chia cho 8 được thương là 6 và số dư là 4 . Số đó là.
A. 51 B. 54 C. 53 D. 52
Câu 16. Hình thích hợp điền vào dấu ? là:



Câu 17. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 54 quyển sách, số quyển sách bán được trong ngày thứ hai giảm đi 6 lần so với ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng đó bán được bao nhiêu quyển sách?
A. 9 quyển B. 63 quyển C. 8 quyển D. 48 quyển
Câu 18. Mẹ mua bó hoa về cắm vào 3 lọ hoa, mỗi lọ có 7 bông thì còn thừa 2 bông. Hỏi bó hoa lúc đầu của mẹ có bao nhiêu bông hoa?
A. 12 bông B. 21 bông C. 23 bông D. 25 bông
Câu 19. Cho dãy số 1, 3, 9, 27, 81, … Số thứ 6 của dãy số là:
A. 82 B. 108 C. 90 D. 243
Câu 20. Mai có số bông hoa bằng số bông hoa của Hà giảm đi 4 lần. Biết số Hoa của Hà là 96 bông. Tìm số hoa của Mai.
A. 100 bông B. 24 bông C. 42 bông D. 92 bông
Câu 21. Bà có 79 kg gạo nếp. Bà định cho số gạo nếp đó vào các túi nhỏ, mỗi túi chỉ chứa được 7 kg. Bà cần ít nhất số túi để đựng hết số gạo đó là:
A. 11 túi B. 12 túi C. 13 túi D. 14 túi
Câu 22. Một đơn vị Thanh niên xung phong có 410 người chia thành 5 đội. Hỏi mỗi đội có bao nhiêu người?
A. 80 B. 85 C. 82 D. 95
Câu 23. Giá trị của biểu thức 45 + 40 : 5 là:
A. 53 B. 17 C. 49 D. 1
Câu 24. Giá trị của biểu thức 231 x 6 : 3 là:
A. 442 B. 462 C. 486 D. 504
Câu 25. Kết quả biểu thức 24 + 36 x 8 là:
A. 212 B. 312 C. 302 D. 480
Câu 26. Lớp 3A có 3 tổ mỗi tổ có 9 bạn và tổ thứ tư chỉ có 8 bạn. Hỏi lớp 3A có tất cả bao nhiêu học sinh?
A. 27 bạn B. 36 bạn C. 35 bạn D. 17 bạn
Câu 27. Mẹ nuôi được 24 con gà. Số vịt mẹ nuôi nhiều gấp 3 lần số gà. Hỏi mẹ đã nuôi được bao nhiêu con vịt?
A. 72 con B. 27 con C. 21 con D. 62 con
Câu 28. Cửa hàng có 120 kg gạo. Cửa hàng mua thêm 3 bao gạo, mỗi bao nặng 50 kg. Hỏi cửa hàng có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
A. 270 kg B. 123 kg C. 170 kg D. 250 kg
Câu 29. Lúc đầu trong rổ có 126 quả trứng. Sau một buổi bán hàng, trong rổ còn lại 1/6 số

donghanhcungcon.net

trứng. Hỏi người ta đã bán bao nhiêu quả trứng?

A. 21 quả B. 147 quả C. 105 quả D. 120 quả

donghanhcungcon.net

Câu 30. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm 1 kg ……. 125 g x 8 là:

A. > B. < C. = D. Không xác định được

II. Phần tự luận

Câu 1. Đọc và viết các số sau:

Đọc số	**Viết số**
Bảy trăm hai mươi lăm	725
Chín trăm mười ba	
	297
Bốn trăm sáu mươi bảy	
	826

Câu 2. Đặt tính rồi tính.

168 + 734 673 – 569 576 + 249 956 – 128

Câu 3. Đặt tính rồi tính.

136 x 4 857 : 5 635 : 6 245 x 3

Câu 4. Tìm x biết:

$x-124=122$ $984-x=716$ $92+x=180$

$4\times x=192$ $x:7=117$ $987:x=3$

Câu 5. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

a) 2cm = ... mm 40mm =..... cm

b) 5dm 9mm = ... mm 3m =..... mm

c) 2kg = ... g 1 l =..... ml

Câu 6. Tính giá trị các biểu thức sau:

a) 79 + 34 – 19 b) 221 x (43 – 39) c) 81 : 9 x 23

d) 130 + 154 x 2 e) 199 – 8 x 24 f) 212 + 42 : 6

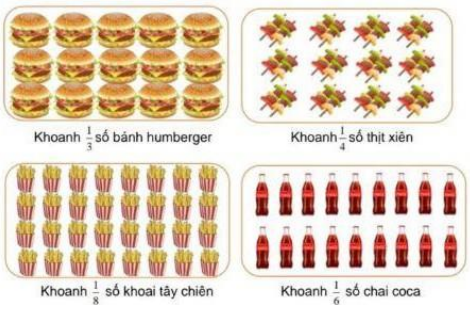
Câu 7. Một cửa hàng có 938kg gạo. Buổi sáng cửa hàng bán được 270kg, buổi chiều bán được 368kg. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu kg gạo?

Câu 8. Anh có 56 viên bi, em có ít hơn anh 12 viên bi. Hỏi cả hai anh em có tất cả bao nhiêu viên bi.

Câu 9. Năm nay bố 42 tuổi. Tuổi con bằng 1/6 tuổi bố. Hỏi 2 năm nữa con bao nhiêu tuổi.

Câu 10. Một thùng đựng 84 lít mật ong. Người ta lấy ra 1/3 số lít mật ong. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu lít mật ong.

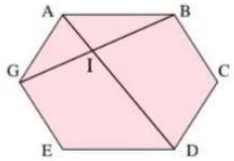
Câu 11. Thực hiện theo yêu cầu để giúp các bạn chuẩn bị món ăn cho buổi cắm trại:



Câu 12. Có 385m vải, may mỗi bộ quần áo hết 3m vải. Hỏi có thể may nhiều nhất bao nhiêu bộ quần áo và còn thừa mấy mét vải?

donghanhcungcon.net

Câu 13. Người ta chia khu vườn ươm cây thành 2 lô đất, mỗi lô đất có 4 hàng, mỗi hàng trồng được 105 cây con. Hỏi khu vườn đó trồng được bao nhiêu cây con?
Câu 14. Lớp 3A trồng được 42 cây, lớp 3B trồng được số cây gấp 4 lần số cây của lớp 3A. Hỏi cả hai lớp trồng được bao nhiêu cây?
Câu 15. Nam nghĩ ra một số. Nam lấy số đó cộng với số bé nhất có 3 chữ số khác nhau thì được 451. Hỏi số Nam nghĩ là số bao nhiêu?
Câu 16. Kể tên các hình tam giác và hình tứ giác có trong hình dưới đây:



*** BÀI NÂNG CAO:**
Bài 17: Khối lớp 3 có 169 bạn được chia vào các lớp 3A, 3B, 3C, 3D, 3E sao cho mỗi lớp có nhiều hơn 32 bạn. Hỏi mỗi lớp có bao nhiêu bạn, biết rằng lớp 3A có ít bạn hơn mỗi lớp còn lại.
Bài 18: Một quãng đường AB dài 102 km. ở A có cột mốc ghi số 0 km là cột mốc thứ nhất và cứ sau 1 km lại có một cột mốc lần lượt ghi 1km, 2km … đến B có cột mốc ghi số 102 km. Hỏi có bao nhiêu cột mốc trên quãng đường AB? Cột mốc chính giữa quãng đường AB là cột mốc thứ mấy và ghi số nào?
Bài 19: An, Bình, Hoà được cụ giáo cho một số nhãn vở. Nếu An cho Bình 6 nhãn vở, Bình lại cho Hoà 4 nhãn vở thì số nhãn vở của mỗi bạn đều bằng 12 cái. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có mấy nhãn vở?
Bài 20: Viết biểu sau thành tích 2 thừa số rồi tính giá trị của biểu thức đó:
a) 15 × 5 + 3 × 5 + 5 × 2 – 10 × 5
b) (24 + 6 x 5 + 6) – (12 + 6 x 3)
c) 23 + 39 + 37 + 21 + 34 + 26
Bài 21: Lúc đầu nhà trường thuê 3 xe ô tô để chở vừa đủ 120 học sinh khối lớp 3 đi tham quan. Sau đó có thêm 80 học sinh khối lớp 4 đi cùng. Hỏi phải thuê tất cả bao nhiêu ô tô cùng loại để chở học sinh khối lớp 3 và khối lớp 4 đi tham quan.
Bài 22: Hiệu hai số bằng 76. Nếu thêm vào số bị trừ 12 và giữ nguyên số trừ thì hiệu hai số thay đổi như thế nào? Tính hiệu đó.
Bài 23: Tính bằng cách thuận tiện nhất :
a) 100 + 100 : 4 – 50 : 2
b) (6 x 8 – 48) : (10 + 11 + 12 + 13 + 14 + 15)
Bài 24: Hiện nay tuổi mẹ hơn tổng số tuổi hai con là 20 tuổi. Hỏi 5 năm nữa tuổi mẹ hơn tổng số tuổi hai con là bao nhiêu tuổi?
Bài 25: Tính bằng cách thuận tiện nhất
a) 37 x 18 – 9 x 14 + 100
b) 15 x 2 + 15 x 3 – 15 x 5
c) 52 + 37 + 48 + 63
Bài 26: Tính bằng cách thuận tiện nhất :
a) 9 – 8 + 7 – 6 + 5 – 4 + 3 – 2 + 1 - 0
b) 815 – 23 – 77 + 185
Bài 27: Bạn An chia một số cho 12 thì được thương là 5. Hỏi chia số đó cho 2 thì được

donghanhcungcon.net

thương là bao nhiêu.

donghanhcungcon.net